

**NGHỊ QUYẾT****về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính tỉnh Tiền Giang, giai đoạn 2021 - 2025**

-----

Những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp và sự nỗ lực tích cực của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức đã phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo đối với việc đẩy mạnh cải cách hành chính, đạt được nhiều kết quả tích cực trên các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020. Bộ máy cơ quan hành chính nhà nước được củng cố kịp thời, sắp xếp kiện toàn, phát huy hiệu quả; cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc từng bước được đầu tư, tạo môi trường làm việc thuận lợi; việc giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước có nhiều chuyển biến tích cực; công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được thực hiện có nền nếp, đúng quy định; công tác thi tuyển công chức được đổi mới theo hướng thi cạnh tranh; việc ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, ứng dụng chữ ký số,... đã tạo tiền đề cho việc áp dụng hiệu quả phương pháp mới vào công tác quản lý hành chính nhà nước; chuyên đề thi đua thực hiện nhiệm vụ "Đẩy mạnh cải cách hành chính" được phát động thực hiện sâu rộng trong tất cả cơ quan hành chính nhà nước các cấp và đến tận cơ sở.

Tuy nhiên, công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát cải cách hành chính của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt, chưa thật sự chủ động nghiên cứu, đổi mới trong quá trình quản lý. Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương có lúc chưa kịp thời; công bố thủ tục hành chính tại một số cơ quan, đơn vị còn chậm so với quy định, niêm yết công khai thủ tục hành chính chưa kịp thời; công tác tuyển dụng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh chậm đổi mới; công tác đánh giá cán bộ, công chức hàng năm chưa thật sát với kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đã được triển khai nhưng sự tham gia của tổ chức, cá nhân còn hạn chế. Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích tại nhiều địa phương còn gặp nhiều khó khăn, chưa thực hiện được. Các chỉ số đo lường hành chính của tỉnh được đánh giá thấp<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Năm 2020 chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) xếp thứ 57/63 tỉnh, thành phố, đạt 80,89% (năm 2019 tỉnh xếp thứ 48/63 tỉnh, thành phố, đạt 79,68%); chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công năm 2020 (PAPI) xếp thứ 52/63 tỉnh, thành phố, đạt 42.295 điểm (năm 2019 tỉnh xếp thứ 38/63 tỉnh, thành phố đạt 43,21 điểm); chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2020 (SIPAS) hạng 46/63 tỉnh, thành phố đạt 83,20% (năm 2019 tỉnh xếp thứ 42/63 tỉnh, thành phố, đạt 83,39%).

Nguyên nhân khách quan của các hạn chế trong công tác cải cách hành chính là do hệ thống quy định của pháp luật, một số cơ chế, chính sách có nội dung còn chông chéo, khó thực hiện cho các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp, bên cạnh đó còn có nguyên nhân chủ quan của một số cán bộ, công chức chưa nhận thấy được tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính để có chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả; chưa có sáng tạo đề ra các giải pháp đổi mới, còn ngại khó khăn, sợ trách nhiệm.

Để cải thiện chỉ số đo lường hành chính của tỉnh, thực hiện khâu đột phá thứ 3 của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025: “Cải thiện, nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công,.... để phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn”, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính tỉnh Tiền Giang, giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

## **I- QUAN ĐIỂM**

- Xác định sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả cải cách hành chính. Công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị; tạo sự đồng bộ, gắn kết giữa công tác cải cách hành chính với công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, cải cách kinh tế, cải cách tư pháp; lấy kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính làm tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, bình xét thi đua khen thưởng hàng năm.

- Thực hiện cải cách hành chính một cách đồng bộ ở các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện toàn diện, thống nhất các văn bản chỉ đạo, các quy định của Trung ương, của tỉnh về công tác cải cách hành chính. Tập trung thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, tăng cường phối hợp, kiểm tra, giám sát việc thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính phải được đầu tư nghiên cứu có tầm chiến lược, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; xác định rõ kết quả đối với từng nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm của từng đơn vị, lãnh đạo đơn vị và công chức được giao nhiệm vụ; kế thừa phát huy những kết quả đạt được của cải cách hành chính trong thời gian qua, đổi mới trong tư duy và hành động, đẩy mạnh triển khai các mô hình, giải pháp mới, sáng tạo.

## **II- MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Đến năm 2025, xây dựng nền hành chính của tỉnh hiện đại, trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế phù hợp, đầy đủ, rõ ràng, làm cơ sở cho tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị; đảm bảo đồng bộ, liên thông, thống nhất giữa quy định của cấp ủy, chính quyền; tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Kiện toàn, củng cố cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cấp cơ sở tỉnh

gọn, trong sạch, vững mạnh, hiện đại. Phối hợp, phân cấp, phân công, phân quyền, ủy quyền hợp lý, hiệu quả giữa các cấp, các ngành gắn với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, tính chuyên nghiệp cao, năng động, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Xây dựng nền công vụ của tỉnh chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động; hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm tạo hành lang pháp lý và môi trường thuận lợi cho các cơ quan hành chính, tổ chức sự nghiệp vận hành thông suốt, hiệu quả; tạo thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân, doanh nghiệp trong đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Xác định cải cách chế độ công vụ, công chức; cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa nền hành chính là khâu đột phá trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, địa phương và là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Phân đầu đảm bảo văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được ban hành đúng quy định pháp luật; hợp lý và có tính khả thi. Thực hiện tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền 100% văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Thủ tục hành chính cung cấp trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động đạt 100%. Đến cuối năm 2025, 90% thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã được giải quyết trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Phân đầu cung cấp dịch vụ công mức độ 4 đủ điều kiện, đạt 100%; đến năm 2025, tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu từ 80% trở lên hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực được số hóa và kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch, thời gian tiếp nhận xử lý hồ sơ tối thiểu 30 phút/01 hồ sơ; mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 95%.

- Phân đầu giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập, 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Có 95% các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; 95% cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn về trình độ, năng lực và được bố trí phù hợp với vị trí việc làm; 100% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

- Phần đầu có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp tự chủ tài chính, 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần.

- Phát triển Chính quyền số, đến cuối năm 2025 toàn bộ hệ thống chính quyền phải vận hành trên môi trường mạng; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; tích hợp 70% dịch vụ công trực tuyến mức 4 của tỉnh với Cổng Dịch vụ công Quốc gia; 20% dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số để thực hiện thủ tục hành chính; 60% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong Nhân dân, nâng tỷ lệ hộ gia đình có máy tính cá nhân, tỷ lệ người dân có máy tính, điện thoại thông minh sử dụng internet, tỷ lệ phủ sóng di động 4G, 5G của tỉnh từng thời kỳ tiệm cận với quy định chung. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuẩn đoán, điều trị, khám chữa bệnh từ xa.

- Xây dựng nguyên tắc, giải pháp quản lý phù hợp đối với từng loại hình chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn.

- Xây dựng các đề án, kế hoạch nâng cao sự phục vụ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp để đến năm 2025 có mức độ hài lòng của cá nhân, doanh nghiệp và tổ chức về thủ tục hành chính đạt trên 95%.

- 100% các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng hành chính theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 hoặc tương đương, 100% các thủ tục hành chính được chuẩn hóa.

- Phần đầu đến năm 2025, các chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX, PAPI, PCI) của tỉnh nằm trong nhóm 30 hạng đầu của cả nước.

### **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1.** Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác cải cách hành chính. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính; thường xuyên giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính. Gắn việc đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách hành chính và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định của Chính phủ; quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh cải cách hành chính.

**2.** Nâng cao chất lượng soạn thảo, ban hành văn bản phục vụ lãnh đạo, quản lý, điều hành bảo đảm đúng quy trình, kịp thời, hợp pháp, hợp lý và có tính khả thi. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể và khả thi.

Rà soát các văn bản đã ban hành, đánh giá tính hiệu quả, hiệu lực và đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp, hết hiệu lực.

Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành và rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực khi có yêu cầu. Tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đảm bảo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở kế hoạch, nội dung định hướng của Trung ương. Kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

**3.** Thực hiện đầy đủ các chủ trương, quy định về cải cách thủ tục hành chính của Trung ương, của tỉnh; cắt giảm thời gian và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là thủ tục hành chính liên quan tới người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; nâng cao chất lượng, đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh. Có cơ chế, giải pháp quyết liệt để khuyến khích, bắt buộc các cơ quan, đơn vị đăng ký và gia tăng thực hiện thủ tục hành chính mức độ cao.

**4.** Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan, đơn vị gắn với tinh giản biên chế, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đúng vị trí việc làm; rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết của Trung ương Đảng, các nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương nhằm giảm đầu mối trực thuộc, giảm trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa các cấp chính quyền; đồng thời, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập để giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động, nâng cao chất lượng dịch vụ công; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ nhằm tăng tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động cung ứng dịch vụ công và phục vụ quản lý nhà nước; đẩy mạnh xã hội hóa, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là trong lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao, khoa học và công nghệ; chuyển các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác đủ điều kiện thành công ty cổ phần.

**5.** Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, thực hiện tốt quy hoạch chiến lược công tác cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ Nhân dân và sự phát triển của tỉnh.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao đạo đức công vụ, thực thi nhiệm vụ gắn với vị trí, chức danh và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Áp dụng có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, quá trình thi tuyển, xét tuyển, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức ...

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của

Đảng và pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức tại công sở các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

**6.** Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, sử dụng hiệu quả; cơ cấu lại các lĩnh vực chi thường xuyên phù hợp với tình hình mới, gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

Tăng cường các giải pháp nhằm hoàn thành giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch hàng năm. Rà soát tiến độ triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn để đưa ra giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn và hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện có hiệu quả các dự án. Rà soát, điều chỉnh chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật.

**7.** Phát triển Chính quyền số phù hợp với xu thế phát triển của tỉnh, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính. Nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành; đẩy mạnh việc xây dựng và sử dụng các phần mềm dùng chung để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành. Tập trung xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin đã được đầu tư.

Tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh với Cổng Dịch vụ công Quốc gia; dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số để thực hiện thủ tục hành chính. Tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử. Xây dựng và sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

Đẩy mạnh việc phổ cập công nghệ thông tin cho người dân; có giải pháp và đầu tư nguồn lực để tăng nhanh tỷ lệ hộ gia đình có máy tính, điện thoại thông minh sử dụng internet; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến tới người dân, tổ chức và doanh nghiệp về lợi ích mà các ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến đem lại, đơn giản hóa các thủ tục và hướng dẫn người dùng sử dụng một cách hiệu quả.

Hoàn thành việc chuyển đổi và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 trong hoạt động của cơ quan hành chính; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế quy trình quản lý chất lượng khi có sự thay đổi.

**8.** Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động nghiên cứu các tiêu chí, tiêu chí thành phần và tình hình chấm điểm, kết quả Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị để quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời có chỉ đạo thực hiện các giải pháp để khắc phục các mặt còn yếu kém, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ; đặc biệt trong công tác cải cách thủ tục hành chính, khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết, giảm phiền hà cho Nhân dân và doanh nghiệp.

Xây dựng các đề án, kế hoạch nâng cao sự phục vụ, đánh giá sự hài lòng của người dân đối với các hoạt động liên quan thiết yếu đến đời sống kinh tế - xã hội để định lượng hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp và đề xuất giải pháp hợp lý nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cải cách hành chính ở các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp. Đồng thời, có chế độ, chính sách hợp lý đối với đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách làm công tác cải cách hành chính các cấp.

Phát triển đồng bộ và song hành ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông với cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; của tổ chức, cá nhân tham gia vào công tác cải cách hành chính và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

#### IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, sát thực tế để triển khai thực hiện Nghị quyết đạt kết quả cao nhất.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo xây dựng các cơ chế, chính sách để tạo thuận lợi cho thực hiện cải cách hành chính.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì biên soạn tài liệu tuyên truyền, phối hợp xây dựng kế hoạch triển khai, quán triệt Nghị quyết trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân. Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo, đài, các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền, phổ biến rộng rãi kết quả thực hiện Nghị quyết.

4. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết, ưu tiên bố trí đủ nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết; chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ hàng quý báo cáo tiến độ, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết về Ban Thường vụ Tỉnh ủy để theo dõi, chỉ đạo; đến giữa năm 2025 tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

#### Nơi nhận:

- VPTW (HN, TP.HCM);
- Các Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các Ban đảng, BCS Đảng, Đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh,
- Cấp ủy huyện (tương đương),
- Phó Chánh VPTU (TH),
- Phòng Tổng hợp, TC - HC,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



**Võ Văn Bình**

